TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 70/2025/HS-PT
Ngày: 16-7-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Văn Út
Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miễn
Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Khả Khiêm, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Quách Lý Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Phan Văn M, do có kháng cáo của bị cáo Phan Văn M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau).

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Phan Văn M, sinh năm 1982 tại T, Cà Mau; nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là Ấp K, Xã T, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn H, sinh năm 1959 (đã chết) và bà: Phạm Thị Ú, sinh năm 1961; vợ: Trương Thị T (đã ly hôn); con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính; Bị cáo tại ngoại (có mặt)

- *Bị hại:* Bà Lữ Thị T1 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Chị Vi Khánh L, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số A đường L, Khóm E, Phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là số A - đường L, Khóm E, Phường A, tỉnh Cà Mau).

- *Kháng nghị:* Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình (Nay là Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Cà Mau).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi bị cáo M uống rượu xong tại nhà của ông Trần Trọng Lê T2 ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là ấp A, Xã T, tỉnh Cà Mau), thì vào lúc 19 giờ 45 phút ngày 11/10/2024 bị cáo M một mình điều khiển xe mô tô biển số 69D1-658.51 đi từ nhà ông Lê T3 tuyến Q để về nhà. Khi đến Km 83 thuộc địa phận ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau do không chú ý quan sát nên bị cáo M điều khiển xe đụng vào người bà Lữ Thị T1 là người đi bộ đang đứng bên lề phải đường cùng chiều phía trước. Tai nạn xảy ra làm cho bà T1 và bị cáo M bị thương tích. Bị cáo M và bà T1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ. Sau đó bà T1 được chuyển đến Bệnh viện Đ1 để điều trị. Đến khoảng 16 giờ 25 phút ngày 12/10/2024 bà T1 tử vong.

Tại kết luận giám định tử thi số 581/KLGĐTT-KTHS ngày 22/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: Nguyên nhân Lữ Thị T1 chết do chấn thương sọ não.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn của người có liên trong vụ tai nạn giao thông lập lúc 20 giờ 30 phút ngày 11/10/2024 tại xã T ghi nhận kết quả kiểm tra nồng độ cồn của máy kiểm tra nồng độ cồn số hiệu 891103, số biên bản 00303 thu được: Phan Văn M có nồng độ cồn 0,711miligam/1 lít khí thở.

Căn cứ Công văn số 2813/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 20/11/2024 của Sở G kết luận: Qua tra cứu dữ liệu cấp giấy phép lái xe, xác nhận không có cấp giấy phép lái xe nào cho ông Phan Văn M, sinh năm 1982, số CCCD 096082009982.

Bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 11/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Phan Văn M về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về trách nhiệm hình sự: Phạt bị cáo Phan Văn M 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX F1 biển số 69D1-658.51. (Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thới Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2025).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự và nghĩa vụ thi hành án; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/5/2025, bị cáo Phan Văn M kháng cáo xin hưởng án treo và đề nghị được nhận lại chiếc xe môtô biển số 69D1-658.51.

Tại Quyết định số: 01/QĐ-VKS ngày 20-5-2025 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình kháng nghị một phần Bản án sơ số: 16/2025/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau về xử lý vật chứng, theo hướng: Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử trả lại cho Phan Văn M 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1, màu đen, biển số 69D1-658.51 theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Giữ nguyên Quyết định số: 01/QĐ-VKS ngày 20-5-2025 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình kháng nghị một phần Bản án sơ số: 16/2025/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356; 357 Bộ luật hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và Kháng nghị về xử lý vật chứng. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện thới B, tỉnh Cà Mau: Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử trả lại cho Phan Văn M 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1, màu đen, biển số 69D1-658.51.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử phiên tòa sơ thẩm phúc thẩm, bị cáo Phan Văn M khai nhận: Lúc 19 giờ 45 phút ngày 11/10/2024, bị cáo trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 69D1-658.51 trong tình trạng đã sử dụng rượu mà hơi thở có nồng độ cồn 0,711mg/l khí thở và chưa có giấy phép lái xe theo quy định đi trên tuyến Quốc lộ F hướng từ xã T về xã T. Do bị cáo không chú ý quan sát đã đụng vào bà Lữ Thị T1 đang đứng bên lề phải đường cùng chiều thuộc địa phận ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau dẫn đến tai nạn xảy ra làm bà T1 tử vong. Lời khai nhận tội của bị cáo M phù hợp với toàn bộ chứng cứ có tại hồ sơ. Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tuyên xử bị cáo Phan Văn M về tội *"Vi*

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phan Văn M và kháng cáo xin được nhận lại 01 xe mô tô biển số 69D1-658.51 (tài sản của bị cáo); Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình: Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử trả lại cho Phan Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1, màu đen, biển số 69D1-658.51. Thấy rằng:

[3.1] Về kháng cáo xin hưởng án treo của của bị cáo M. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì xem thường pháp luật; không quan sát, có nồng nộ cồn vượt mức quy định khi điều khiển xe và chưa được cấp giấy phép lái xe; xem thường sức khỏe của người khác, dẫn đến hậu quả gây tai nạn làm bị hại T1 tử vong. Phạm tội thì phải chịu hình phạt. Khi lượng hình, án sơ thẩm có xem xét đến 02 tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự (điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự); bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đang nuôi mẹ và 02 con, cha bị cáo có công cách mạng và được tặng Huân chương (thuộc điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự), xử phạt bị cáo 03 năm 03 tháng tù là tương xứng với tính chất và hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét thấy, việc buộc bị cáo chấp hành phạt tù là cần thiết, đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; cần giữ y Bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát về hình phạt là phù hợp.

[3.2] Về kháng cáo xin nhận lại xe của bị cáo và Kháng nghị của Viện kiểm sát đề nghị cấp phúc thẩm xét xử trả lại cho Phan Văn M 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1, màu đen, biển số 69D1-658.51. Thấy rằng, Bản án sơ thẩm xác định xe mô tô trên của bị cáo M đã điều khiển là xe trực tiếp gây tai nạn làm bà T1 tử vong, nên cần tịch thu sung công quỹ; xét việc tịch thu xe trên là không phù hợp. Bởi lẽ, xe môtô trên là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo lái xe vi phạm an toàn giao thông, không được xem xe trên là "vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội" theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và Kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình về việc trả lại 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1, màu đen, biển số 69D1-658.51 cho bị cáo Phan Văn M là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình (như lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau) là phù hợp.

[4] Do sửa án, bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phan Văn M. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn M và Kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cà Mau) về xử lý vật chứng.

Xử phạt bị cáo Phan Văn M **03 (ba) năm 03 (ba)** tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX F1 biển số 69D1-658.51 cho bị cáo Phan Văn M (hiện Phòng thi hành án Dân sự khu vực 2 – Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2025).

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Văn M không phải chịu.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cà Mau;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Cà Mau;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Văn Út